

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2026/HS-ST

Ngày: 11/03/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bằng và bà Cao Thị Chuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Huế -Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2026/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2026/QĐXXST-HS ngày 26/02/2026 đối với bị cáo:

*** Lê Trung K**, sinh ngày 23 tháng 11 năm 2002, tại tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKTT và chỗ ở: Tổ dân phố P, phường Y, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Thẻ CCCD số 015202008825 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C1 cấp ngày 06/3/2023; Giới tính: Nam; Con ông Lê Mạnh T, sinh năm 1966; con bà Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1972. Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 27/11/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:* Ông Kiều Văn T1, sinh năm 1963. Trú tại: Tổ dân phố N, phường Y, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Hồi 09 giờ 10 phút ngày 30/10/2025, Công an phường Y đã tiến hành gọi hỏi xét nghiệm chất ma

túy đối với Lê Trung K. Quá trình làm việc, Lê Trung K khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng cuối tháng 9/2025. Sau đó, Cơ quan Công an tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lê Trung K và Trung cầu giám định chất ma túy theo quy định. Ngoài ra, quá trình xác minh tại địa phương, Lê Trung K là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy do Công an phường Y quản lý theo Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND phường Y, tỉnh Lào Cai.

Tại Kết luận giám định số 8315/KL-KTHS ngày 04/11/2025 của V Bộ C1 kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMA-INACA trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lê Trung K gửi giám định.

Qua đấu tranh, Lê Trung K khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng thuốc lá điện tử chứa tinh dầu có chất ma túy nên vào cuối tháng 9/2025, K sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng (không có sim) của mình truy cập vào mạng xã hội Telegram tìm kiếm và hỏi mua 01 chiếc Pod (thuốc lá điện tử) bên trong chứa tinh dầu có chất ma túy của một tài khoản Telegram (không nhớ thông tin tài khoản cụ thể) với giá 800.000 đồng. Hai bên thỏa thuận nhận Pod (thuốc lá điện tử) chứa tinh dầu có chất ma túy ở vị trí gần phòng bảo vệ của Bến xe khách Y thuộc tổ dân phố N, phường Y, tỉnh Lào Cai. Sau đó 01 ngày, khoảng 14 giờ theo như đã thống nhất, Lê Trung K ra khu vực Bến xe khách Y gặp một người nam giới khoảng 35 tuổi (K không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi xe mô tô (không nhớ biển số) đến và đưa 01 chiếc Pod chứa tinh dầu có chất ma túy cho Lê Trung K. K đưa cho người đàn ông này số tiền 800.000 đồng. Sau khi nhận được chiếc Pod chứa tinh dầu có chất ma túy, trên đường đi bộ từ Bến xe khách Y về đến khu vực tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Lào Cai, Lê Trung K đã sử dụng hết tinh dầu chứa chất ma túy bằng hình thức hút vào cơ thể. Sau đó, Lê Trung K đã ném chiếc Pod (thuốc lá điện tử) xuống khu vực gầm cầu Y thuộc tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Lào Cai. Đối với chiếc điện thoại di động của Lê Trung K đã sử dụng để liên hệ mua chiếc Pod chứa tinh dầu có chất ma túy, Lê Trung K đã làm rơi tại khu vực trên đường từ B xe khách Yên Bái về đến nhà trong ngày hôm đó nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 05/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai đã truy tố Lê Trung K về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Lào Cai luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố Lê Trung K phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015; sửa đổi, bổ sung 2025 xử phạt Lê Trung K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Không có.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, không có tranh luận gì với ý kiến của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa Lê Trung K thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, giai đoạn truy tố, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, như Bản kết luận giám định về ma túy, Bản kết luận điều tra, Cáo trạng... nên có đủ cơ sở kết luận:

Lê Trung K là đối tượng nghiện ma túy, đang trong thời gian quản lý sau

cai nghiện ma túy theo Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND phường Y, tỉnh Lào Cai, trong thời hạn 01 năm (kể từ ngày 15/8/2025 đến ngày 15/8/2026). Tuy nhiên, đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy, khoảng cuối tháng 9/2025, tại khu vực tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Lào Cai, Lê Trung K đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là thuốc lá điện tử (P) bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể, kết quả giám định trong mẫu nước tiểu thu giữ của Lê Trung K tìm thấy chất ma túy MDMA-INACA.

Hành vi do Lê Trung K thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự, trị an và gây hậu quả xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và việc sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Trước đó Lê Trung K chưa từng bị kết án.

[4] Đối với người đàn ông đã bán 01 (một) chiếc Pod (thuốc lá điện tử) chứa tinh dầu có chất ma túy cho Lê Trung K sử dụng và người đàn ông vận chuyển ma túy đến cho Lê Trung K vào khoảng cuối tháng 9/2025 tại khu vực bến xe khách Yên Bái. Quá trình điều tra, do không xác định được lai lịch và địa chỉ của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không có căn cứ xác minh, điều tra xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án: Không có vật chứng phải xử lý.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Lê Trung K phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015; sửa đổi, bổ sung 2025, xử phạt Lê Trung K **02** (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2025 (ngày tạm giam bị cáo);

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Trung K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKS tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 1 - Lào Cai;
- CQCSĐT CAT.Lào Cai;
- Công an p. Yên Bái, tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (TG)
- Trại TG số 02 CA tỉnh Lào Cai;
- THADS tỉnh Lào Cai (1);
- Hồ sơ NVCAT Lào Cai;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thủy

